

ĐỀ GIỚI THIỆU

Họ và tên học sinh.....Lớp.....

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm): Đọc văn bản sau.

Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến

Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!

Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước.

Hỡi anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân!

Giờ cứu nước đã đến. Ta phải hi sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước.

Dù phải gian lao kháng chiến, nhưng với một lòng kiên quyết hi sinh, thắng lợi nhất định về dân tộc ta!

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm!

Kháng chiến thắng lợi muôn năm!

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1946

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia Sự, Hà Nội, 1995, tr 480)

Thực hiện các yêu cầu dưới đây:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra 2 cặp từ đối xứng trong văn bản.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp cấu trúc trong câu văn *Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước.*

Câu 4. Xác định mục đích của tác giả khi viết văn bản trên.

Câu 5. Hãy nêu thông điệp có ý nghĩa nhất đối với anh/chị qua văn bản trên và lí giải.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề: *Tuổi trẻ với việc giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống.*

-----Hết-----

(Thí sinh không sử dụng tài liệu, giám thị không giải thích gì thêm).

ĐỀ GIỚI THIỆU

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.
- Học sinh có thể làm theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

a. Về kĩ năng:

- Kĩ năng làm câu hỏi đọc hiểu.
- Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội
- Kĩ năng dùng từ, đặt câu, diễn đạt.

b. Về kiến thức:

- Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau đây:

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
ĐỌC HIỂU	1	Phương thức biểu đạt nghị luận Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm.	0,5
	2	Hai cặp từ đối xứng trong văn bản: đàn ông – đàn bà; người già – người trẻ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh chỉ trả lời được ½ ý: 0,25 điểm - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm.	0,5
	3	- Điệp cấu trúc: Ai ...Ai... - Tác dụng: + Tăng hiệu quả diễn đạt và nhịp điệu cho câu văn + Nhấn mạnh sứ mệnh thiêng liêng của mỗi người đối với sứ mệnh của đất nước; không phân biệt con người cụ thể, không phân biệt phương tiện Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời được ½ ý cho 0,5 điểm - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm	1,0
	4	Mục đích của tác giả viết văn bản: nhằm kêu gọi, động viên toàn thể nhân dân Việt Nam đứng lên đánh giặc, cứu nước. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như Đáp án: 1,0 điểm - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm	1,0

	5	Học sinh có thể nêu một thông điệp bất kì, song phải là thông điệp rút ra từ đoạn trích, có ý nghĩa. Gợi ý một số thông điệp: - Khẳng định ý chí bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của tổ quốc bằng bất cứ giá nào, vì “không có gì quý hơn độc lập tự do” - Ai cũng phải có lòng yêu nước, có quyết tâm bảo vệ đất nước; - Chúng ta yêu hòa bình, nhưng nếu kẻ thù xâm lược thì phải biết đấu tranh bảo vệ đất nước ... Hướng dẫn chấm: - Học sinh rút ra thông điệp và lí giải hợp lí: 1,0 điểm - Học sinh rút ra thông điệp nhưng không lí giải: 0,5 điểm. - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm	1,0
II		VIẾT	6,0
		Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vấn đề: <i>Tuổi trẻ với việc giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống.</i>	
		1. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,50
		2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>Tuổi trẻ với việc giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống.</i>	0,50
		3. HS cần nêu được các ý chính sau đây: a) Mở bài: Giới thiệu khái quát về sự cần thiết giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống. b) Thân bài: b1. Giải thích: <i>Văn hóa truyền thống</i> là những gì? (Văn hóa là những giá trị vật chất và tinh thần còn lại sau thời gian, được cộng đồng xã hội tự nguyện lưu truyền từ đời này sang đời khác. Đó là di sản được hình thành từ cội nguồn lịch sử, tích lũy và góp phần làm nên bản sắc riêng của dân tộc như văn học, phong tục, tập quán, ngôn ngữ, nghệ thuật...; văn hóa truyền thống là nền tảng và động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội hiện đại). b.2. Vai trò quan trọng của văn hóa truyền thống đối với tuổi trẻ - Chú ý đến văn hóa truyền thống là chú ý giáo dục con người nhớ về nguồn cội, không quên cha ông, “uống nước nhớ nguồn”...là những điều cần giáo dục cho thế hệ trẻ. - Trước những tiến bộ của khoa học, công nghệ và yêu cầu hội nhập quốc tế, giới trẻ rất dễ lãng quên văn hóa truyền thống, cũng có nghĩa là quên đi vẻ đẹp độc đáo, bản sắc riêng của dân tộc, quốc gia... Vì thế, cần giáo dục giới trẻ để giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống. - Văn hóa truyền thống giúp thế hệ trẻ các dân tộc đoàn kết và thấu hiểu lẫn nhau, thấy được vẻ đẹp độc đáo và bản sắc văn hóa riêng của mình. Gắn kết con người với quê hương, nguồn cội... (<i>Học sinh đưa dẫn chứng và phân tích, lí giải thuyết phục</i>) b.3. Đánh giá, bàn bạc mở rộng vấn đề	0,50 0,50 2,0
			1,0

	- Tuổi trẻ cần ý thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân với đối với việc giữ gìn và phát triển văn hóa truyền thống...Phê phán những lối sống đi ngược lại với văn hóa truyền thống. - Mỗi người trẻ cần rèn luyện lối sống, nghiên cứu, tìm hiểu về văn hóa truyền thống, có những hành động thiết thực nhằm bảo lưu, quảng bá, đẩy mạnh sự phát triển những giá trị văn hóa truyền thống... c) Kết bài: Khẳng định lại giá trị của văn hóa truyền thống và vai trò, trách nhiệm của tuổi trẻ,...	0,5
	4. Sáng tạo Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	5. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
Tổng		10,0

